TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SK1- TP. NK2
****
Bản số: 90/2022/HSST
Ngày:23/6/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
======o0o=======

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SK1- THÀNH PHỐ NK2
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Lê Quang Khanh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Anh Tú**

Ông Nguyễn Duy Tuyên

*Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hương**- Thư ký Toà án nhân dân huyện SK1, thành phố NK2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1tham gia phiên toà: **Ông Thiều Văn Thịnh**- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 23 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện SK1, th□nh phố NK2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN TOÀN, sinh 1986. Tại NK2

Nơi cư trú: Thôn Phú Thọ, xã Đông Xuân, huyện SK1, th□nh phố NK2; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Chấn và bà Nguyễn Thị Bé; Vợ: Lê Thị Thanh, có 03 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1, Anh Hồ Văn Hưng, sinh 1989

2, Anh Đỗ Dương Hùng, sinh 1990

Đều là Phó trưởng công an xã Đông Xuân, huyện SK1, thành phố NK2.

Anh Hưng, anh Hùng có mặt ngày 15/6/2022 và vắng mặt ngày 23/6/2022

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thực hiện Kế hoạch cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả số 119/KH-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố NK2. Khoảng 08 giờ ngày 17/11/2021, lực lượng cưỡng chế xã Đông Xuân tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực đất đai số 4592/QĐ-UBND ngày 28/10/2021. Trước khi tiến hành cưỡng chế, đồng chí Lê Văn Đông là Phó Chủ tịch UBND xã Đông Xuân đã đọc Quyết định cưỡng chế đối với công trình gồm tường bao, hàng rào thép B40, mái vẩy đồng thời giải thích quyền và nghĩa vụ của người bị cưỡng chế nghe và yêu cầu tất cả mọi người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực cưỡng chế thì Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1986 là chủ công trình vi phạm; bà Nguyễn Thị Bé là mẹ của Toàn (tên gọi khác là Lan) và Nguyễn Thị Hoa là em gái của Toàn không đồng ý. Nguyễn Văn Toàn cầm micro không dây kết nối loa để ở trong nhà đã chuẩn bị từ trước dùng nhiều lời lẽ chống đối nhằm mục đích cản trở lực lượng cưỡng chế thi hành nhiệm vụ, nhờ Nguyễn Tuấn Anh đứng lên đống gạch, cắt dây buộc tấm banner có in dòng chữ "CHÍNH QUYỀN CƯỚP ĐẤT CỦA NGƯỜI TÀN TẬT LÀ BÀ: NGUYỄN THỊ LAN TẠI THÔN PHÚ THỌ, XÃ ĐÔNG XUÂN" đang được cuộn tròn xuống. Lúc này, bà Bé đứng trước khu vực cưỡng chế để ngăn cản người và máy xúc vào phá dỡ đồng thời yêu cầu cho xem Quyết định cưỡng chế. Chị Nguyễn Thị Lâm là Chủ tịch Hội phụ nữ xã Đông Xuân đã vào giải thích, động viên bà Bé đi ra ngoài khu vực cưỡng chế nhưng bà Bé không chấp hành. Khi chị Lâm cùng các thành viên khác đang đưa bà Bé ra ngoài, Nguyễn Thị Hoa thấy vậy nên đi đến dùng tay định vỗ vào đầu của chị Lâm thì được mọi người ngăn cản, sau đó bà Bé và Hoa được lực lượng cưỡng chế đưa ra ngoài. Lực lượng cưỡng chế bắt đầu bốc dỡ gạch, cắt khung sắt để cho máy xúc vào phá dỡ thì Toàn cho 03 con nhỏ của mình đứng ở bên trong khu vực cưỡng chế để ngăn cản, Toàn đứng trước cửa nhà có lời nói thách thức, đe dọa lực lượng cưỡng chế "thằng nào vào nhà tao chém". Để đảm bảo an toàn, lực lượng Công an xã gồm anh Hồ Văn Hưng và anh Đỗ Dương Hùng đều là Phó trưởng Công an xã Đông Xuân đã đi vào khu vực cưỡng chế thì Toàn đã vào cản trở, túm áo, giằng co không cho anh Hưng đưa các cháu nhỏ ra ngoài. Xác định có hành vi chống đối quyết liệt nên anh Hưng và anh Hùng đã khống chế và đưa Toàn ra ngoài. Do bà Bé đang đứng ở gần khu vực đó và bị xô đẩy nên bà Bé có túm vào phía sau áo của anh Hùng làm đứt hai cúc áo. Đến

khoảng 09 giờ cùng ngày, khi việc cản trở, chống đối đã được xử lý thì lực lượng cưỡng chế mới có thể tiếp tục tổ chức thực hiện và hoàn thành việc cưỡng chế.

Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 7/3/2022của Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1 truy tố bị cáo Nguyễn Văn Toàn theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Toàn đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hồ Văn Hưng, anh Đỗ Dương Hùng có lời khai: Các anh là Phó trưởng công an xã Đông Xuân, huyện SK1, thực hiện kế hoạch cưỡng chế của UBND xã Đông Xuân. Ngày 17/11/2021, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, anh Hùng bị bị cáo Toàn giằng co, xô đẩy và bị bà Bé giật đứt 02 cúc áo. Các anh không yêu cầu bồi thường gì về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1duy trì công tố tại phiên Toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 02 năm 2018 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Toàn mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự của anh Hưng, anh Hùng.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 tấm Banner

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1đã truy tố. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay, có đủ cơ sở kết luận: Thực hiện kế hoạch cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả số 119/KH-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn. Khoảng 08 giờ ngày 17/11/2021, lực lượng cưỡng chế xã Đông Xuân tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực đất đai số 4592/QĐ-UBND ngày 28/10/2021. Trước

khi tiến hành cưỡng chế, đồng chí Lê Văn Đông là Phó Chủ tịch UBND xã Đông Xuân đã đọc Quyết định cưỡng chế và yêu cầu tất cả mọi người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực cưỡng chế thì Nguyễn Văn Toàn không đồng ý. Nguyễn Văn Toàn cầm micro không dây kết nối loa để ở trong nhà đã chuẩn bị từ trước dùng nhiều lời lẽ chống đối nhằm mục đích cản trở lực lượng cưỡng chế thi hành nhiệm vụ, nhờ Nguyễn Tuấn Anh đứng lên đống gạch, cắt dây buộc tấm banner có in dòng chữ "CHÍNH QUYỀN CƯỚP ĐẤT CỦA NGƯỜI TÀN TẬT LÀ BÀ: NGUYỄN THỊ LAN TẠI THÔN PHÚ THỌ, XÃ ĐÔNG XUÂN" đang được cuộn tròn xuống. Lúc này, bà Bé đứng trước khu vực cưỡng chế để ngăn cản người và máy xúc vào phá dỡ đồng thời yêu cầu cho xem Quyết định cưỡng chế. Chị Nguyễn Thị Lâm là Chủ tịch Hội phụ nữ xã Đông Xuân đã vào giải thích, động viên bà Bé đi ra ngoài khu vực cưỡng chế nhưng bà Bé không chấp hành. Khi chị Lâm cùng các thành viên khác đang đưa bà Bé ra ngoài, Nguyễn Thị Hoa thấy vậy nên đi đến dùng tay định vỗ vào đầu của chị Lâm thì được mọi người ngăn cản, sau đó bà Bé và Hoa được lực lượng cưỡng chế đưa ra ngoài. Lực lượng cưỡng chế bắt đầu bốc dỡ gạch, cắt khung sắt để cho máy xúc vào phá dỡ thì Toàn cho 03 con nhỏ của mình đứng ở bên trong khu vực cưỡng chế để ngăn cản, Toàn đứng trước cửa nhà có lời nói thách thức, đe dọa lực lượng cưỡng chế "thằng nào vào nhà tao chém". Để đảm bảo an toàn, lực lượng Công an xã gồm anh Hồ Văn Hưng và anh Đỗ Dương Hùng đều là Phó trưởng Công an xã Đông Xuân đã đi vào khu vực cưỡng chế thì Toàn đã vào cản trở, túm áo, giằng co không cho anh Hưng đưa các cháu nhỏ ra ngoài. Xác định có hành vi chống đối quyết liệt nên anh Hưng và anh Hùng đã khống chế và đưa Toàn ra ngoài. Hành vi đó của bị cáo Toàn đã cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ". Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1 truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước và của những người thực thi công vụ. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên toà hôm nay và có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là rất cần thiết để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân, tính đến lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo

về hành vi phạm tội của mình, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự của anh Hưng, anh Hùng.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện SK1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo Toàn 01 tấm banner. Đây là tài sản bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135, 326, 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án

Xử phạt: Nguyễn Văn Toàn 7 (bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Chống người thi hành công vụ".

Giao bị cáo cho UBND xã Đông Xuân, huyện SK1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng

án treo.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự của anh Hưng, anh Hùng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hưng, anh Hùng có quyền kháng cáo về phần dân sự liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND. huyện SK1;
- Công an h. SK1;
- THA DS huyện SK1;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SK1-
TP. NK2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 23 tháng 6 năm 2022;
Tại: Phòng nghị án- Tòa án nhân dân huyện SK1
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Quang Khanh**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đào Anh Tú
Ông Nguyễn Duy Tuyên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 đối với:

NGUYỄN VĂN TOÀN, sinh 1986. Tại NK2

Nơi cư trú:Thôn Phú Thọ, xã Đông Xuân, huyện SK1, TP. NK2; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Chấn và bà Nguyễn Thị Bé; Vợ:Lê Thị Thanh, có 03 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân:không; hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tội "Chống người thi hành công vụ" đối với bị cáo Nguyễn Văn Toàn

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135, 326, 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn Toàn 7 (bẩy) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 20/8/2021.

Giao bị cáo cho UBND xã Đông Xuân, huyện SK1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về các vấn đề khác:

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự của anh Hưng, anh Hùng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hưng, anh Hùng có quyền kháng cáo về phần dân sự liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Khanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SK1- TP. NK2	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 19 tháng 01năm 2018;

Tại: Phòng nghị án- Tòa án nhân dân huyện SK1

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Thị Đoan

Bà Nguyễn Bích Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 232/2017/TLST-HS ngày 01tháng 12 năm 2017đối với:

Bị cáo Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1977, tại NK2

Nơi cư trú: Thôn Hoàng Dương, xã Mai Đình, huyện SK1, TP. NK2; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 3/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Văn Vân và bà Ngô Thị Soạn; Chồng: Nguyễn Văn Phương và có 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tội " Môi giới mại dâm" đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135, 326, 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 22 Pháp lệnh án phí lệ phí Toà án

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Thị Thu 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/9/2017 về tội " Môi giới mại dâm".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về các vấn đề khác:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01vỏ bao cao su nhãn hiệu SURE; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Oppo của bị cáo Thu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster thu giữ của chị Ngà, 01 điện thoại NOKIA 1280 thu giữ của Điều, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel thu giữ của Chiến, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2017 giữa Công an huyện SK1và Chi cục thi hành án dân sự huyện SK1; tịch thu sung quỹ nhà nước 1.200.000đ tiền Việt Nam theo biên lai thu tiền số 165 ngày 14/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện SK1.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền khảng cáo về phần dân sự liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 19 tháng 01 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Khanh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1đã truy tố. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay, có đủ cơ sở kết luận: Năm 2017. Hành vi đó của bị cáo Bình đã cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ". Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1 truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước và của những người thực thi công vụ, nhất là trong tình hình hiện nay khi đại dịch COVID- 19 đang hoành hành, toàn dân đang nỗ lực hết sức để đẩy lùi dịch bệnh nhưng bị cáo vẫn coi thường, không có ý thức phòng chống dịch. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên toà hôm nay và có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là rất cần thiết để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân, tính đến lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo có 01 tiền án, mặc dù tiền án đã được xóa, nhưng thể hiện nhân than của bị cáo là xấu. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự của ông Thu, ông Tư, anh Tuấn.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện SK1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: không có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135, 326, 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án

Xử phạt: Nguyễn Văn Bình 9 (chín) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 20/8/2021.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự của ông Thu, ông Tư, anh Tuấn.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Thụ, ông Tư, anh Tuấn có quyền kháng cáo về phần dân sự liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Quang Khanh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
.- VKSND. huyện SK1;
- Công an h. SK1;
- THA DS huyện SK1;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM
HUYỆN SK1- TP. NK2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SK1, ngày 20 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO THỈNH THỊ

Vụ án Chống người thi hành công vụ đối với bị cáo Nguyễn Văn Toàn, sinh 1986

Kính gửi: Đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân thành phố NK2

Tòa án nhân dân huyện SK1 đang giải quyết vụ án hình sự sơ thẩm có nội dung như sau:

Thực hiện Kế hoạch cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả số 119/KH-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn. Khoảng 08 giờ ngày 17/11/2021, lực lượng cưỡng chế xã Đông Xuân tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực đất đai số 4592/QĐ-UBND ngày 28/10/2021. Trước khi tiến hành cưỡng chế, đồng chí Lê Văn Đông là Phó Chủ tịch UBND xã Đông Xuân đã đọc Quyết định cưỡng chế đối với công trình gồm tường bao, hàng rào thép B40, mái vẩy đồng thời giải thích quyền và nghĩa vụ của người bị cưỡng chế nghe và yêu cầu tất cả mọi người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực cưỡng chế thì Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1986 là chủ công trình vi phạm; bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1959 là mẹ của Toàn (tên gọi khác là Lan) và Nguyễn Thị Hoa, sinh 1987, trú tại thôn Đông, xã Tàm Xá, huyện Đông Anh, Hà Nội (em gái của Toàn) không đồng ý. Nguyễn Văn Toàn cầm micro không dây kết nối loa để ở trong nhà

đã chuẩn bị từ trước dùng nhiều lời lẽ chống đối nhằm mục đích cản trở lực lượng cưỡng chế thi hành nhiệm vụ, nhờ Nguyễn Tuấn Anh, sinh 1986, trú tại thôn Phú Thọ, xã Đông Xuân đứng lên đống gạch, cắt dây buộc tấm banner có in dòng chữ "CHÍNH QUYỀN CƯỚP ĐẤT CỦA NGƯỜI TÀN TẬT LÀ BÀ: NGUYỄN THỊ LAN TẠI THÔN PHÚ THỌ, XÃ ĐÔNG XUÂN" đang được cuộn tròn xuống. Lúc này, bà Bé đứng trước khu vực cưỡng chế để ngăn cản người và máy xúc vào phá dỡ đồng thời yêu cầu cho xem Quyết định cưỡng chế. Chị Nguyễn Thị Lâm, sinh năm 1980 là Chủ tịch Hội phụ nữ xã Đông Xuân đã vào giải thích, động viên bà Bé đi ra ngoài khu vực cưỡng chế nhưng bà Bé không chấp hành. Khi chị Lâm cùng các thành viên khác đang đưa bà Bé ra ngoài, Nguyễn Thị Hoa thấy vậy nên đi đến dùng tay định vỗ vào đầu của chị Lâm (có đội mũ cối) thì được mọi người ngăn cản, sau đó bà Bé và Hoa được lực lượng cưỡng chế đưa ra ngoài. Lực lượng cưỡng chế bắt đầu bốc dỡ gạch, cắt khung sắt để cho máy xúc vào phá dỡ thì Toàn cho 03 con nhỏ của mình đứng ở bên trong khu vực cưỡng chế để ngăn cản, Toàn đứng trước cửa nhà có lời nói thách thức, đe dọa lực lượng cưỡng chế "thằng nào vào nhà tao chém". Để đảm bảo an toàn, lực lượng Công an xã gồm anh Hồ Văn Hưng, sinh năm 1989 và anh Đỗ Dương Hùng, sinh năm 1990 đều là Phó trưởng Công an xã Đông Xuân đã đi vào khu vực cưỡng chế thì Toàn đã vào cản trở, túm áo, giằng co không cho anh Hưng đưa các cháu nhỏ ra ngoài. Xác định có hành vi chống đối quyết liệt nên anh Hưng và anh Hùng đã khống chế và đưa Toàn ra ngoài. Do bà Bé đang đứng ở gần khu vực đó và bị xô đẩy nên bà Bé có túm vào phía sau áo của anh Hùng làm đứt hai cúc áo. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi việc cản trở, chống đối đã được xử lý thì lực lượng cưỡng chế mới có thể tiếp tục tổ chức thực hiện và hoàn thành việc cưỡng chế.

Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 7/3/2022của Viện kiểm sát nhân dân huyện SK1 truy tố bị cáo Nguyễn Văn Toàn theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của Tòa án nhân dân huyện SK1

Ngày 15/6/2022, Tòa án nhân dân huyện SK1 đã đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa đã làm rõ các vấn đề:

Thứ nhất: Trong khi bị cáo Toàn cầm micro không dây kết nối loa có lời nói không đồng ý với việc cưỡng chế, cho rằng đất của mẹ bị cáo mà cưỡng chế đối với bị cáo là không đúng và còn có một số lời nói không đúng với tổ công tác, thậm chí còn có lời nói thách thức: "thằng nào vào nhà tao chém". Khi đó bị cáo Toàn không cầm hung khí gì, lời nói của bị cáo cũng không làm cho lực lượng cưỡng chế lo sợ phải dừng lại việc cưỡng chế.

Thứ hai: Khi mẹ và các con bị cáo đứng bên trong cửa xếp của phần công trình vi phạm. Đồng chí Hùng, Hưng là 02 Phó trường công an xã Đông Xuân vào để vận động mọi người rời khỏi ví trí cưỡng chế, bị cáo Toàn không đồng ý và dùng tay đấy đồng chí Hưng, sự việc diễn ra trong 8 giây thì đã bị 02 đồng chí công an bẻ tay khống chế.

Ngoài ra bị cáo Toàn không còn hành vi nào khác. Vì vậy tính chất, mức độ hành vi của bị cáo chưa đến mức nghiêm trọng, căn cứ khoản 2 Điều 8 Bộ luật hình sự việc khởi tố, truy tố bị cáo Toàn là không cần thiết.

Tòa án nhân dân huyện SK1 báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân thành phố NK2 để Tòa án nhân dân huyện SK1 giải quyết đúng vụ án./.

Xác nhận của Lãnh đạo **Thẩm phán**

Lê Quang Khanh